

Số: 12/QĐST - HNGĐ

Lào Cai, ngày 15 tháng 3 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ
VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bùi Thế N, sinh năm 1978

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ 26, phường Bắc C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét thấy người yêu cầu rút đơn yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 48, 361, 371, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 35/2024/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Điều 2. Trả lại cho người yêu cầu đơn yêu cầu, tài liệu, chứng cứ kèm theo.

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

Sung công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do người yêu cầu anh, anh Bùi Thế N đã nộp theo biên lai

thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000399 ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTPLC (2);
- Người yêu cầu (2);
- THADS (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu TQĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Đức